

Bản án số 177/2017/HSPT
Ngày 19/12/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Hiến.

Các thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Thị Lan Phương;
2. Ông Phùng Văn Thành.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh, cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên
tòa:*** Ông Lưu Thái Hưng, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18 và 19 tháng 12 năm 2017, tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 167/2017/HSPT ngày 27 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn T, do có kháng cáo của bị cáo Toàn đối với bản án hình sự sơ thẩm số 105/2017/HSST ngày 21/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; nơi cư trú tại xóm N, xã TH, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; dân tộc Kinh; trình độ văn hóa lớp 9; nghề nghiệp làm ruộng; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nhữ Thị H; chưa có vợ con; không tiền án, tiền sự;

Nhân thân: Ngày 07/6/2013 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã TH, huyện P, tỉnh Thái Nguyên có quyết định số 02/QĐ-UB quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình đối với Nguyễn Văn T với thời gian 06 tháng;

Bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 22/3/2016 đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo (do bị cáo nhờ): Luật sư Nguyễn Việt H1, Luật sư Hoàng Mạnh H2, Văn phòng Luật sư K thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

Người bị hại: Ông Đặng Văn L, sinh năm 1965 (đã chết) - Đại diện người bị hại: Bà Nguyễn Thị I, sinh năm 1965; trú tại xóm N, xã TH, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Văn T2, sinh năm 1984; nơi cư trú tại tổ A, phường P, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

- Bà Dương Thị H3, sinh năm 1965; nơi cư trú tại xóm B, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

- Cháu Dương Thị Thanh H4, sinh năm 2014 - Người đại diện chị Cán Thị H5, sinh năm 1994; nơi cư trú tại xóm B, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

- Công ty cổ phần đầu tư và thương mại TNG Thái Nguyên - Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Anh T4, chức vụ Đội trưởng đội xe của Công ty; vắng mặt.

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 7 giờ sáng ngày 27/11/2015 T đi bộ sang nhà ông Đặng Văn L ở cùng xóm để cùng ông L đi lên xã Th, huyện P, tỉnh Thái Nguyên chặt gỗ thuê. Khi đến nhà ông L thì có ông L và bà Nguyễn Thị I là vợ ông L đang ở nhà. Khoảng hơn 7 giờ cùng ngày, T điều khiển chiếc xe mô tô của ông L nhãn hiệu FRIENDLY dung tích xi lanh 97cm³ BKS 29L8-9497 chở ông L bắt đầu xuất phát từ sân nhà ông L đi ra thị trấn H, huyện P rồi đi theo quốc lộ 37 để đi lên xã Th. Khi T điều khiển xe đèo ông L ngồi sau đi đến km 110+50 quốc lộ 37 thuộc địa phận xóm H, xã Đ, huyện Pdo không quan sát, không làm chủ tốc độ nên T đã điều khiển xe đâm va vào xe đạp do bà Dương Thị H3, sinh năm 1965 điều khiển đi phía trước cùng chiều đèo phía sau là cháu Dương Thị Thanh H4 18 tháng tuổi làm bà H3, cháu H4 và xe đạp ngã, đổ ra rìa đường; xe mô tô do T điều khiển đi loạng choạng tiếp tục lao sang bên trái đường theo hướng đi rồi đâm thẳng vào đầu xe ô tô tải biển số 20L-4864 do anh Phạm Văn T2, sinh năm 1984 điều khiển hướng Thái Nguyên đi P. Hậu quả ông L bị chết tại hiện trường; bà H3, cháu H4 và T bị thương được mọi người đưa đến bệnh viện cấp cứu, điều trị.

Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại km 110+50 quốc lộ 37, mặt đường trải nhựa rộng 8,0m, hai bên là lề đất mỗi bên là 0,8m, đường thẳng dốc lên theo hướng Bắc Giang-Thái Nguyên; ở giữa là vạch sơn trắng đứt đoạn chia hai chiều đường xe chạy. Phương tiện liên quan nằm đổ tại vị trí cuối cùng sau khi đâm va, tử thi Đặng Văn L nằm tại vị trí cuối cùng sau khi ngã, các dấu vết còn nguyên vẹn. Xác định điểm mốc: Lấy mép đường nhựa bên phải hướng Bắc Giang đi Thái Nguyên làm chuẩn đo cho các dấu vết, vị trí phương tiện. Lấy mép tường nhà bên phải nhà ông bà HXthuộc xóm H, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên làm chuẩn định vị cho toàn bộ hiện trường. Xe ô tô biển kiểm soát 20L - 4864 đỗ trên mặt đường hướng

Thái Nguyên đi Bắc Giang, đầu xe chệch về bên trái. Đo mép lốp ngoài qua lốp sau bên trái vào mép đường là 5,7m; đo mép lốp trước bên trái vào mép đường là 5,6m. Sau va chạm xe ô tô BKS 20L - 4864 đẩy xe mô tô BKS 29L8 - 9497 tạo nên vết cà dài 9,6m đứt đoạn hướng Thái Nguyên đi Bắc Giang, đầu vết cà cách mép đường là 6,6m điểm cuối vết cà nằm tại bàn để chân trước bên phải xe mô tô BKS 29L8 - 9497. Xe mô tô BKS 29L8 - 9497 nằm đổ nghiêng bên phải xe, nằm trong gầm bánh trước ô tô BKS 20L - 4864, đầu xe hướng Thái Nguyên, đuôi xe hướng Bắc Giang, đo từ tâm hình chiếu trục bánh sau xe vào mép đường là 6,8m; đo tâm hình chiếu trục bánh trước xe vào mép đường là 6,9m. Xe đạp nằm đổ nghiêng bên phải xe, đầu xe hướng Thái Nguyên, đuôi xe hướng Bắc Giang, tâm hình chiếu trục bánh trước xe nằm tại mép đường nhựa, tâm hình chiếu trục bánh sau nằm cách mép đường là 0,2m; tâm hình chiếu trục bánh trước xe nằm ngang hàng với trục bánh sau xe ô tô BKS 20L - 4864.

Khám nghiệm tử thi ông Đặng Văn L: Chiều dài tử thi 1,63m, thể trạng trung bình, tử thi mặc áo khoác màu xám, mặc quần thô dài màu xám, quần bị rách phần đùi bên trái, bên trong mặc áo len dài tay màu đen xám kẻ sọc ngang, mặc quần cộc màu đen. Các dấu vết tổn thương trên cơ thể: Vùng trán bên phải có vết xây xát, rách da kích thước (6x4)cm. Sống mũi có vết xây xát da rải rác. Môi trên có vết xây xát da kích thước (2x1)cm. Môi dưới bầm dập. Mặt sau khuỷu tay phải xây xát da kích thước (1x1)cm. Mu bàn tay phải xây xát da rải rác. Mu bàn tay trái xây xát da rải rác. Ngực bên phải có vết xây xát da kích thước (12x3)cm. Mặt trước đùi trái xây xát da kích thước (13x8)cm. Rách lóc da cơ khoeo chân trái kích thước (15x10)cm. Mặt trước cẳng chân trái xây xát da bầm tím kích thước (20x10)cm. Mu bàn chân hai bên xây xát da rải rác. Tụ máu dưới da vùng trán phải. Dập cơ vùng cẳng kích thước (6x5)cm. Gãy 1/3 dưới xương đùi phải. Gãy phức tạp xương đùi trái. Dập các bó cơ vùng cẳng chân trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 282/GĐPY ngày 29/11/2015 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Ông Đặng Văn L, sinh năm 1965, nơi đăng ký HKTT: Xóm N, xã TH, huyện P, tỉnh Thái Nguyên bị tai nạn giao thông gây chấn thương gãy xương đùi, chấn thương sọ não kín chảy tụ máu trong hộp sọ tổn thương thần kinh trung ương dẫn đến chết.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 29L8 - 9497: Toàn bộ phần đầu xe bao gồm đèn xi nhan, đồng hồ đo tốc độ, toàn bộ đèn chiếu sáng bị vỡ nát rơi ra khỏi phương tiện. Toàn bộ phần tay lái bên phải của xe bị gãy gập theo chiều từ trước về sau 90 độ so với vị trí ban đầu. Phần cánh yếm bên trái của xe bị vỡ nát, mặt nạ phía trước của xe bị vỡ nát rời khỏi xe. Toàn bộ chắn bùn phía trước xe bị gãy rời khỏi xe. Vành bánh trước của xe bị cong vênh không rõ hình. Má cạnh ngoài bên phải của vành bánh trước bị mài xát kích thước 25cm. Má lốp bên phải bánh trước bị mài xát có chiều dài 62cm. Đầu càng bên phải phía dưới gần tâm trục xe bị mài xát kích thước (4x3)cm. Đầu tâm trục bánh trước bên phải bị mài mòn. Đầu tay lái bên phải bị mài xát làm bong tróc nhựa,

bàn để chân phía trước bên phải bị cong vênh theo chiều từ dưới lên trên, phần đầu cao su của bàn để chân trước bên phải bị mài xát có kích thước (4x2) cm. Bàn phanh chân bánh sau bị mài mòn có chiều dài là 02 cm. Phần cánh yếm bên phải bị nứt vỡ có kích thước (10x10)cm. Ốp nhựa bình ắc quy bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ phần kính. Cản số bị cong vênh theo chiều từ trước về sau, cách vị trí ban đầu 110 độ. Bàn để chân phía trước bên trái bị cong vênh theo chiều từ trước về sau 40 độ. Bàn để chân sau bên trái bị rời ra khỏi vị trí ban đầu.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô nhãn hiệu ISUZU loại xe tải thùng kín màu sơn trắng, dấu vết để lại trên phương tiện: Mặt nạ phía trước của xe bị cong lõm có kích thước 100 cm, vết lõm có chiều từ trước về sau sâu 04cm. Phần nhựa trên ba đèn sóc trước đầu xe bị vỡ một vùng có kích thước (68x19)cm. Ba đèn sóc phía trước bị lõm có kích thước (12x12)cm, chiều từ trước về sau, để lại vết xước có chiều dài 14cm. Hai đèn gầm phía trước bị vỡ. Biển số xe phía trước từ số 20L bị cong gập chiều từ trước về sau. Ốp nhựa gầm xe bị bật rời khỏi vị trí ban đầu. Trên bề mặt vết lõm bám dính vật chất màu đen có kích thước (20x10)cm.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe đạp của bà Dương Thị H3 xác định: Giỏ đựng hàng phía trước xe bị cong méo không rõ hình. Vành bánh trước của xe bị cong không rõ hình. Chấn bunn phía sau bị cong vênh sang bên phải theo chiều của xe.

Giá trị tài sản bị thiệt hại của xe ô tô BKS 20L-4864 theo định giá là 930.000đ. Giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tô BKS 29L8-9497 theo định giá là 1.270.000đ.

Sau khi ông L chết, ngày 16/12/2015 Công ty cổ phần đầu tư và thương mại TNG và anh T2 đã hỗ trợ gia đình ông L tổng số tiền là 32.200.000đ. Quá trình giải quyết vụ án, gia đình ông L, bà H3, chị H5 (mẹ cháu H4) không yêu cầu T bồi bồi thường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 105/2017/HSST ngày 21/9/2017 Tòa án nhân dân huyện Phú Bình đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T 04 (bốn) năm tù về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2016.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/9/2017 bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo cho rằng mức án so với tội danh của bị cáo là cao, đề nghị cấp phúc thẩm xét xử lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo kêu oan với lý do cho rằng bị cáo không phải là người điều khiển xe mô tô mà ông L là người điều khiển xe mô tô chở bị cáo gây tai nạn.

Trong phần kết luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên cho rằng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo kêu oan. Nhưng căn cứ lời khai của những người làm chứng như anh Phạm Văn T2, bà Đỗ Thị X và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì có đủ cơ sở kết luận sáng ngày 27/11/2015 bị cáo Nguyễn Văn T là người điều khiển xe mô tô BKS 29L8-9497 chở sau là ông Đặng Văn L gây tai nạn tại km 110+50 quốc lộ 37 thuộc địa phận xóm H, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên làm ông L bị chết tại chỗ. Từ đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Hoàng Mạnh H1 và Luật sư Nguyễn Việt H2 bào chữa cho bị cáo trong luận cứ của mình cho rằng: Vụ tai nạn giao thông xảy ra sau 19 ngày Cơ quan điều tra mới lấy lời khai đầu tiên nhưng các tài liệu như Biên bản vụ tai nạn giao thông, Quyết định trưng cầu giám định pháp y đã quy kết T là người điều khiển xe mô tô là không đảm bảo khách quan. Từ việc quy chụp này dẫn đến việc điều tra phiến diện một chiều. Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm thực hiện không đầy đủ các biện pháp mà Bộ luật Tố tụng hình sự quy định, việc điều tra quá chậm, không tiến hành phục dựng hiện trường... Việc dẫn giải người làm chứng theo lệnh của Tòa án không thực hiện nghiêm túc dẫn đến việc phiên tòa phải hoãn rất nhiều lần, gây bức xúc trong dư luận. Lời khai của những người làm chứng có nhiều mâu thuẫn, mang tính suy luận chủ quan. Những người làm chứng như T, Ho, S, Hg là những người cùng giam với T xuất hiện sau khi Tòa án trả hồ sơ lần thứ ba nên đây là yếu tố bất thường trong vụ án này, có nghi vấn về việc nguy tạo chứng cứ, không khách quan. Bị cáo T ngay từ đầu đã khẳng định ông L là người điều khiển xe mô tô, T không đổ lỗi cho người đã chết...Việc điều tra, thu thập và đánh giá chứng cứ tại cấp sơ thẩm có nhiều thiếu sót, không khách quan toàn diện. Vụ án không phức tạp nhưng cấp sơ thẩm đã phải hoãn xử nhiều lần và trả hồ sơ điều tra bổ sung ba lần nhưng vẫn không củng cố được đủ chứng cứ để làm sáng tỏ vụ án. Từ đó người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử dựa trên nguyên tắc suy đoán vô tội để tuyên bị cáo không có tội, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Khoảng 8 giờ 25 phút ngày 27/11/2015 tại km 110+50 quốc lộ 37 thuộc địa phận xóm H, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên xảy ra vụ tai nạn giao thông

giữa xe mô tô BKS 29L8-9497 đang lưu thông trên đường, trên xe có Nguyễn Văn T, sinh năm 1987 và Đặng Văn L, sinh năm 1965 đều trú tại xóm N, xã TH, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đi theo hướng P- Thái Nguyên đâm va vào xe đạp do bà Dương Thị H3, sinh năm 1965 điều khiển đi phía trước cùng chiều đèo phía sau là cháu Dương Thị Thanh H4 18 tháng tuổi; xe mô tô BKS 29L8-9497 đi loạng choạng tiếp tục lao sang bên trái đường theo hướng đi đâm thẳng vào đầu xe ô tô tải thùng BKS 20L-4864 do anh Phạm Văn T2, sinh năm 1984 điều khiển đi theo hướng Thái Nguyên - P.

Hậu quả ông Đặng Văn L bị chết tại hiện trường. Bà Dương Thị H3 và cháu Dương Thị Thanh H4 bị thương được đưa vào Trạm Y tế xã Đ, sau đó cháu H4 được chuyển đến Bệnh viện G Thái Nguyên điều trị đến ngày 01/12/2015 ra viện. Nguyễn Văn T bị thương được đưa đến Bệnh viện G Thái Nguyên điều trị đến ngày 09/12/2015 ra viện.

Với vụ tai nạn giao thông trên, các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm kết luận Nguyễn Văn T là người điều khiển xe mô tô BKS 29L8-9497 chở sau là ông Đặng Văn L gây tai nạn. Nhưng nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy nhiều chứng cứ quan trọng có ý nghĩa buộc tội còn mâu thuẫn chưa được làm rõ; việc điều tra cấp sơ thẩm thực hiện chưa đầy đủ, lời khai của người làm chứng mâu thuẫn với lời khai của bị cáo chưa được đối chất làm rõ. Để có căn cứ vững chắc quy kết Nguyễn Văn T là người điều khiển chiếc xe mô tô trên chở ông Lượng gây tai nạn, cần điều tra làm rõ các vấn đề cụ thể sau:

1. Trước hết thấy, tại bút lục 20, Biên bản vụ tai nạn giao thông lập hồi 11 giờ 5 phút ngày 27/11/2015 thể hiện: "Khoảng 8 giờ 25 phút ngày 27/11/2015 tại Km 110 +50 quốc lộ 37 thuộc xóm H, Đ, P xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô BKS 20F8-9497 do Nguyễn Văn T, sinh năm 1986, HKTT xóm N,TH, P, Thái Nguyên điều khiển hướng Bắc Giang - Thái Nguyên chở sau là ông Đặng Văn L, sinh 1965, HKTT xóm N,TH, P, Thái Nguyên đâm va với xe đạp đi phía trước cùng chiều do bà Dương Thị H3, sinh năm 1965; HKTT B, Đ, P, Thái Nguyên điều khiển chở sau là cháu Dương Thị H4 18 tháng tuổi, sau khi va chạm, xe mô tô do T điều khiển văng sang bên trái đường đâm va với xe ô tô đi ngược chiều biển kiểm soát 20L-4684 do Nguyễn Văn T2, sinh năm 1984, HKTT đường M, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên điều khiển".

Xét đây là tài liệu ban đầu rất quan trọng vì nó được lập ngay tại hiện trường sau vụ tai nạn và biên bản đã khẳng định Nguyễn Văn T là người điều khiển xe mô tô chở sau là ông Đặng Văn L. Nhưng Nguyễn Văn T ngay từ lời khai đầu tiên và trong suốt quá trình điều tra đều không thừa nhận mình là người điều khiển xe mô tô mà khai rằng ông L là người điều khiển xe mô tô chở T ngồi sau gây tai nạn. Lẽ ra, trong quá trình điều tra cần yêu cầu những người có tên trong biên bản trên gồm anh Nguyễn Xuân Ho, anh Hoàng Văn Hư (cán bộ cảnh sát giao thông Công an huyện Phú Bình) và người chứng kiến anh Dương Văn

Tp (Trưởng Công an xã Đ) làm rõ: Căn cứ vào đâu mà khẳng định trong biên bản Nguyễn Văn T là người điều khiển xe mô tô chở sau là ông Đặng Văn L? Anh Tp là người chứng kiến việc xảy ra vụ tai nạn giao thông hay chứng kiến cán bộ cảnh sát giao thông lập biên bản? Căn cứ vào đâu, ai là người cung cấp thông tin để ghi chi tiết được trong biên bản cả họ tên, năm sinh, hộ khẩu thường trú của Nguyễn Văn T, ông Đặng Văn L, bà Dương Thị H3, anh Phạm Văn T2? Toàn bộ nội dung phản ánh trong biên bản có đảm bảo khách quan không? Biên bản có đúng được lập vào hồi ngày giờ ghi trong biên bản không, bởi lẽ những người liên quan đến vụ tai nạn trên lúc đó đều không có mặt tại hiện trường, mặt khác họ đều ở nơi cư trú rất xa nơi xảy ra vụ tai nạn. Cần phải được làm rõ.

2. Đây là vụ tai nạn giao thông, tài liệu biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường là căn cứ rất quan trọng cho việc giải quyết vụ án được khách quan, chính xác. Tuy nhiên, nghiên cứu, xem xét các tài liệu này và các bản ảnh hiện trường được chụp lại có trong hồ sơ vụ án thì thấy các vị trí, dấu vết của vụ tai nạn có ý nghĩa xem xét ai là người điều khiển xe mô tô không được phản ánh đầy đủ trong biên bản và sơ đồ hiện trường. Đặc biệt là vị trí T bị nằm ngã khi xảy ra vụ tai nạn ở vị trí nào, cách đầu xe ô tô và cách xe mô tô là bao nhiêu; trên bản ảnh thể hiện có một chiếc dép (chân phải) rơi ở gần vị trí tay nắm bên phải của xe mô tô bị đổ, vậy chiếc dép đó của T hay của ông L; trên bản ảnh thể hiện bên cạnh đầu tử thi Đặng Văn L có một chiếc mũ bảo hiểm, vậy chiếc mũ bảo hiểm đó có phải của ông L đội trước khi xảy ra tai nạn không; còn chiếc mũ bảo hiểm T rơi ở đâu?...

Những vấn đề trên chưa được phản ánh trong sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường. Do đó cần phải hỏi lại những người đã tiến hành và tham gia khám nghiệm hiện trường lúc 10 giờ 15 phút ngày 27/11/2015 những vấn đề trên, đồng thời từ đó xác định lại hiện trường và vẽ sơ đồ đặt số ký hiệu các vị trí nơi xảy ra vụ tai nạn theo mô tả của những thành phần đã tham gia khám nghiệm trước đây và người làm chứng anh Phạm Văn T2, bà Đỗ Thị X để thu thập thêm các vị trí dấu vết, các tình tiết liên quan đến vụ tai nạn.

3. Cần trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định xác định Nguyễn Văn T hay ông Đặng Văn L là người điều khiển chiếc xe mô tô BKS 29L8-9497 đâm va vào đầu xe ô tô tải thùng BKS 20L-4864 do anh Phạm Văn T2 điều khiển trong vụ tai nạn giao thông xảy ra sáng ngày 27/11/2015 tại km 110+50 quốc lộ 37 thuộc địa phận xóm H, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (trưng cầu giám định qua hồ sơ). Mẫu vật gửi giám định bao gồm: Bệnh án pho tô của Nguyễn Văn T điều trị tại Bệnh viện G Thái Nguyên (trong hồ sơ vụ án mới thu thập là bản tóm tắt bệnh án là chưa đủ); Biên bản khám nghiệm tử thi Đặng Văn L; sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường; các bản ảnh về vụ tai nạn có trong hồ sơ; biên bản khám nghiệm mô tô, xe ô tô và một số tài liệu liên quan.

4. Cần yêu cầu cơ quan giám định pháp y Công an tỉnh Thái Nguyên giải thích bằng văn bản cơ chế hình thành các vết tổn thương trên cơ thể tử thi Đặng

Văn L khi bị tai nạn giao thông. Cụ thể va đập vào vật thiết diện rộng hay hẹp, vật đó là vật gì (mặt đường hay đầu xe ô tô), theo cơ chế lực phản hồi khi đâm va thì thế nào...

5. Tại đơn tố giác tội phạm ghi ngày 3/4/2017 của Phạm nhân Nguyễn Ngọc T3 gửi Ban Giám thị Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bút lục 357, 358) và từ bút lục 361 đến bút lục 372 thể hiện các phạm nhân gồm Nguyễn Ngọc T3, Nguyễn Thế Hg, Bùi Văn S, Nguyễn Văn Ho là những người cùng buồng giam với Nguyễn Văn T ở Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên khai được nghe T kể lại có nội dung T là người điều khiển xe mô tô chở sau là ông L gây tai nạn ngày 27/11/2015 làm ông L bị chết. Ngoài ra tại đơn tố giác tội phạm của Nguyễn Ngọc T3 còn thể hiện: "... T còn kể từ đó đến nay T đã 6 lần đi xét xử nhưng 6 lần đều bị hoãn và 6 lần này T đều được gặp gia đình trong đó có mẹ, anh ruột, em ruột, chú, bác ruột của T đều nói với T là đừng có nhận tội, cứ để tòa tuyên án, mọi người ở nhà đã có cách và đang kêu oan, cứ yên tâm. Trong 6 lần về xử T còn kể là đã một lần được ăn cơm trưa cùng gia đình với mẹ và anh trai chú bác ruột của mình và phải mất tiền cho cán bộ dẫn giải đi xử thì mới được như vậy".

Mặc dù Cơ quan điều tra đã lấy lời khai các phạm nhân trên cùng buồng giam với T về việc được T kể cho họ nghe nhưng T không cho T đối chất với bốn phạm nhân nói trên để làm rõ là chưa khách quan, việc điều tra cũng là không đầy đủ. Do đó cần phải cho đối chất để có căn cứ xem xét đánh giá lời khai của họ có khách quan hay không.

6. Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyễn Văn T còn khai thêm rằng:

Nhóm đi chặt gỗ thuê ở xã Thcùng với T và ông L còn có anh D khoảng 50 tuổi ở xóm N, xã TH và anh H6 khoảng trên 30 tuổi ở xóm T, xã TH, trước đó hai ngày đã cùng nhau đi làm và hai ngày đó khi đi làm thì ông L là người đi mô tô của ông L đèo anh D, còn anh H6 đi mô tô đèo bị cáo. Khoảng 7 giờ sáng ngày 27/11/2015 bị cáo đi bộ sang nhà ông L để cùng ông L đi lên xã Th chặt gỗ thì lúc này anh D và anh H6 cũng có mặt ở nhà ông L. Anh D và anh H6 đi mô tô đèo nhau đi trước, sau đó T và ông Lg đi sau.

Ngoài ra T còn khai khi T3 ở cùng buồng giam với T thì T3 có nói với T là T3 còn có anh em họ với vợ của anh Phạm Văn T2 là người lái chiếc xe ô tô tải thùng BKS 20L-4864 trong vụ tai nạn và trước đây T3 cũng đã được lái chiếc xe ô tô đó ở Công ty cổ phần đầu tư và thương mại TNG Thái Nguyên nên đơn tố giác của T3 và những lời khai của T3 là không đúng sự thật; việc T3 viết đơn tố giác mục đích là lấy tình tiết giảm nhẹ để được giảm án khi T3 đang chờ xét xử phúc thẩm.

Những vấn đề T khai tại phiên tòa phúc thẩm như trên cũng cần phải được điều tra làm rõ.

Xét đây là vụ án bị cáo bị quy kết về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ và bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 04 năm tù theo khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự. Nhưng trong suốt quá trình giải

quyết vụ án bị cáo kêu oan cho rằng bị cáo không phải là người điều khiển xe mô tô chở ông L gây tai nạn. Với các vấn đề chưa được điều tra đầy đủ làm rõ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo, ý án sơ thẩm và ý kiến của người bào chữa đề nghị tuyên bị cáo không có tội đều không có căn cứ vững chắc.

Do việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được nên cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 248; Điều 250 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 105/2017/HSST ngày 21/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên để giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.

Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- TAND huyện Phú Bình;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- T.H.A.D.S huyện Phú Bình;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Đại diện bị hại (theo địa chỉ);
- Người liên quan (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án và Tòa án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà

Lương Văn Hiến